**　　Ứng dụng St. Mary trường Nhật Bản nhập học**

**St.Mary Japanese School Application For Admission**

1 quốc tịch： 2 ngày sinh： năm tháng ngày

Nationality

Date of Birth

Year Month Day

Trong thời hạn ba tháng kể từ khi ID ảnh

3 Ông Tên: Kanji) (La Mã)

Name Chinese character 　 English

4 Giới tính: đàn ông, phụ nữ 5 nơi sinh： City (League)

Sex Male Female Place of birth City/Meng

6 Dạy nghề：

 Occupation

7 Vợ hoặc chồng: Yeah, không có Tên người phối ngẫu：

Marital Status Married Single Name of spouse

8 Thông tin chi tiết Địa chỉ:

Home town/city

9 điện thoại cố định： 　　 —

 Telephone No.

10 sự giáo dục：

 Education(last school or institution)

|  |  |
| --- | --- |
| High School (trung bình chỉ), Thiếu tá, Senior high school College trường đại học, tốt nghiệp trung họcBachelor Master | Số giáo dục nhận năm (tiểu học - Giáo dục)Total period of education(elementary school～last institution of education) 　 　　　　　　　　 　　　　　　năm　Years 　 　 |
| tốt nghiệp , sinh viên , tạm vắng từ trường , bỏ học Graduated In school Temporary absence Withdrawal |

11 Khả năng Nhật Bản:　 Yeah, không có

 Japanese language ability　　　　　　　 Yes No

□ Ngôn ngữ Nhật Bản Proficiency Test ( điểm lớp)

 Japanese language proficiency test　 (Lev. , Point)

□ BJT kinh doanh thử nghiệm thành thạo tiếng Nhật ( điểm lớp)

 BJT Business Japanese Proficiency Test 　 (Lev. , Point)

□ J-TEST ( điểm lớp) □ Kiểm tra NAT Nhật Bản ( điểm lớp)

 J-test (Lev. , Point)

 NAT-test　 (Lev. , Point)

□nếu không thì：

 Qthers

12 Hộ chiếu: Yeah, không có

 Passport Yes No

 Số hộ chiếu: Ngày phát hành: Năm Ngày tháng

Passport No Date of Issue Year Month Day

 Ngày hết hạn: năm Tháng Ngày Phát hành Authority:

Date of Expiration Year Month Day Issuing Authority

13 trong thân Nhật Bản: Yeah, không có (xin đừng điền vào bảng sau nếu người thân Nhật Bản, không phải có)

 Family in Japan Yes 　 No

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mối quan hệ | tên ông | ngày sinh | quốc tịch | Dạy nghề | 　số điện thoại | địa chỉ |
|  |  |  . . |  |  |  |  |
|  |  |  . . |  |  |  |  |

Hoặc nhiều nội dung không có trong thực tế.

I hereby declare above statement is true and correct

 Dấu hiệu đơn： điền ngày： 　năm tháng ngày

 Signature of applicant Filing date Year Month Day

**** **Lịch sử của nhãn hiệu 1**

1 quốc tịch： 2 ngày sinh： năm tháng ngày

3 tên ông： 4 tính：　người ・ đàn bà

5 Từ lịch sử học tập :( trường tiểu học cho đến khi học Giáo dục chính thức)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| tên trường | Thông tin chi tiết Địa chỉ | nhập học tháng | tốt nghiệp tháng |
|  |  |  | 　 . | 　 . |
|  |  |  | 　 . | 　 . |
|  |  |  | 　 . | 　 . |
|  |  |  | 　 . | 　 . |
|  |  |  | 　 . | 　 . |

6 Hãy điền vào thứ tự của thời gian lịch sử học Nhật :()

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| tên trường | Thông tin chi tiết Địa chỉ | nhập học ngày | ngày tốt nghiệp |
|  |  |  |  . . | . . |
|  |  |  |  . .　 |  . .　 |

7 Lịch sử công việc: Mu Vâng, (vui lòng điền theo thứ tự thời gian)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Tên công ty | Thông tin chi tiết Địa chỉ | tháng tham gia | tháng nghỉ hưu |
|  |  |  |  . .　 | . |
|  |  |  |  . .　 | 　 . |
|  |  |  |  . .　 | 　 . |
|  |  |  |  . .　 | 　 . |

8 Lịch sử nhập cư của Nhật Bản: Mu Có -

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ngày có hiệu | ngày khởi hành | Loại đủ điều kiện | Mục đích nhập cảnh |
|  |  . .　 |  . .　 |  |  |
|  |  . .　 |  . .　 |  |  |
|  |  . .　 |  . .　 |  |  |

9 Cấu trúc gia đình :( người thân trực hệ)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Mối quan hệ | Họ và tên | ngày sinh | nghề | Thông tin chi tiết Địa chỉ |
| cha |  |  . .　 |  |  |
| mẹ |  |  . .　 |  |  |
|  |  |  . .　 |  |  |
|  |  |  . .　 |  |  |
|  |  |  . .　 |  |  |

**** **Lịch sử bằng tay 2**

10 lý do đi học：

11 Sau khi tốt nghiệp khóa học: ① Susumu Khoa học · ② việc làm · ③ quản lý · ④ trở về nhà, Khác

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | Nó sẽ biến mất |  |
| Tôi sẽ tham dự của Bộ |  |
|  | Việc làm kế hoạch |  |
| Nội dung công việc theo kế hoạch |  |
|  | Địa chỉ doanh nghiệp quản lý tiến độ |  |
| Kinh doanh quản lý tiến độ |  |
| Kế hoạch tài chính và phương pháp |  |
|  | Trở về nhà, Khác |  |

Nhiều mô tả Không có sự khác biệt với thực tế.

 điền ngày： 　 năm　 　 tháng 　　 ngày 　　 Chữ ký của đương đơn：

**** 　　**Bản Tuyên Bố Hỗ trợ tài chính**

Bộ trưởng Bộ Tư pháp thân mến Nhật

Quốc tịch của người nộp đơn： tên ứng viên：

ngày sinh： 　　 năm　 　 tháng 　　 ngày 　　 　 Giới tính: Nam, nữ

 Tôi là một người bảo trợ của người nộp đơn ở trên, mô tả lịch sử bảo lãnh phát hành của như tài trợ như sau:

Vui lòng mô tả một cách chi tiết mối quan hệ giữa bảo lãnh phát hành lịch sử và người nộp đơn là nhà tài trợ của ứng viên lịch sử bảo lãnh :( của 1 nhà tài trợ.)

 Nội dung 2 nhà tài trợ:

 Tôi sẽ giải thích các phương pháp tài trợ như mô tả dưới đây.

1. Học phí: một năm 760.000 yen
2. Chi phí sinh hoạt: mỗi tháng 　 vòng tròn
3. Xin càng cụ thể một cách ủng hộ :( chuyển tiền và phương thức ủng hộ chuyển nhượng, và những thứ tương tự.)

 　　 năm　 　 tháng

Nhà tài trợ：

Họvàtên:　㊞ 　　 số điện thoại：

Mối quan hệ giữa người nộp đơn： 　　　　 cây sống：

Giám đốc khoa học St. Mary trường Nhật Bản　 cung điện

** Một hợp đồng**

1 "Giấy chứng nhận đủ điều kiện" sẽ được xuất xưởng sau khi sinh chi phí như học phí.

2 Sau khi vấn đề visa, nếu bạn từ chối tuyển sinh hoặc trường bởi sự tiện lợi của nhà tài trợ cá nhân và tài chính, thu tiền ngay cả khi có bất kỳ lý do sẽ không được trả lại.

3 Sau khi phát hành "Giấy chứng nhận đủ điều kiện", khi nó trở thành visa không được phát hành tại Đại sứ quán Nhật Bản ở nước ngoài (lãnh sự), sẽ được hoàn trả học phí chỉ.

Chi phí ký túc xá, bảo hiểm nhà, nếu thuê cũng đã được đáp ứng và sau đó trở về chỉ thuê.

4 Giảm bởi sự tiện lợi cá nhân sau khi nhập viện, khi chịu, chẳng hạn như đuổi học, tất cả các tiền không trả lại.

5 Sau khi nhập cảnh, vi phạm pháp luật của Nhật Bản, khi nó trở nên bị trục xuất đã nhận được trục xuất bởi một vi phạm quy tắc trường, không bị cáo buộc bất kỳ phản đối.

6 Bỏ học sau khi nhập viện, trường thay đổi không cho phép bất kỳ (trừ học sinh đủ điều kiện bỏ học).

7 Sau khi nhập học, hãy chắc chắn để tham gia bảo hiểm y tế quốc gia, bạn phải thường xuyên trả phí bảo hiểm. Luôn luôn trước khi nhập cảnh phải nhận một cuộc kiểm tra y tế tại nhà.

8 Sau khi đến Nhật Bản, và TakashiMamoru mỗi luật và quy định của Nhật Bản, quyến rũ vững các quy tắc của trường, phải được thực hiện một cuộc sống dường như sinh viên lịch sự.

9 Sau khi tuyển sinh, thất bại tham dự, chẳng hạn như bằng vi phạm kỷ luật xấu hay Nhật Bản mỗi luật và quy định, nếu nó được trục xuất khỏi trường học, bạn phải nhanh chóng trở về nhà. Chi phí đi lại trở lại cũng phải chịu một mình.

10　Sau khi nhập học như một nguyên tắc chung là người đầu tiên nửa năm sẽ nhập ký túc xá của trường.

Như một ngoại lệ, đến trường từ nhà riêng ở nhà tài trợ về tài chính, nhưng khi thời gian học là trong vòng 1 giờ nó sẽ được miễn ký túc xá. Trong nửa đầu năm ngay cả khi đó là miễn ký túc xá, ký túc xá ngay lập tức nếu tỷ lệ tham dự là dưới 95 phần trăm, trong ít nhất nửa năm phải sống trong một ký túc xá.

 Bảo lãnh tôi và tôi trên đỉnh quen thuộc với các nội dung của trên, tôi sẽ chấp nhận.

 Tên sinh viên：

 Tên người bảo lãnh：

 số điện thoại

：

250901